

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2023/HS-ST**

Ngày 15-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh H

Thẩm phán: Ông Vũ Văn Túc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Quỳnh Dương

Bà Phan Thị Bích

Bà Nguyễn Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Triệu Văn H, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1983 tại Hòa Bình.

Nơi cư trú: Tổ A, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Tiến Hội (đã chết) và bà PH Thị K; có vợ là Triệu Thị L, sinh năm 1982 (đã ly hôn ngày 21/12/2022) và 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn H:

+ Ông Nguyễn Mạnh T – Luật sư Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; địa chỉ: X, phường Y, quận T, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Ông Nguyễn Thế Q – Luật sư Công ty Luật hợp danh C thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số V, ngách K, phường Dịch Vọng, quận C, Thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Triệu Thị L, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 9, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà PH Thị K (mẹ của bị cáo), sinh năm 1960 và anh Triệu Văn Bắc (anh ruột của bị cáo), sinh năm 1981; Đều có địa chỉ: Tổ 9, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn H và chị Triệu Thị L là vợ chồng, sau khi kết hôn chung sống tại Tổ 9, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Quá trình chung sống, giữa H và chị L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi chửi nhau.

Khoảng 19 giờ ngày 01/10/2022, H cùng với chị L và anh Dương Tài Sinh (sinh năm 1976, trú tại: Tổ 9, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình) cùng ăn cơm và uống rượu tại nhà H. Trong khi ăn cơm uống rượu, giữa H và chị L có lời qua tiếng lại do chị L nghi ngờ H có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi H và chị L dọn dẹp mâm cơm và cùng nhau mang xuống gian bếp thì giữa hai bên xảy ra giằng co, xô đẩy nhau. Thấy vậy, anh Sinh vào can ngăn thì H nói “việc của em, không phải việc của anh, anh về đi”. Nghe H nói vậy, anh Sinh bỏ đi ra bên ngoài sân, H và chị L tiếp tục cãi nhau. Lúc này, Triệu Văn H đứng đối diện với chị L, hai bên giằng co nhau, H nhìn thấy trên nóc tủ nhôm ở phía bên trái gian bếp có 01 chiếc chày gỗ nên H đã dùng tay phải cầm chày, nhằm vào vùng đầu của chị L đánh 3-4 phát hướng từ trên xuống dưới. Chị L dùng tay ôm đầu nên H đã đánh trúng vào vùng đầu, bả vai trái, cánh tay trái và cánh tay phải của chị L làm cho chị L ngã xuống sàn bếp. Chị L đã hô hoán kêu cứu, thấy chị L chảy máu ở vùng đầu và ngã xuống sàn thì H dừng lại không đánh nữa. Cùng lúc này, anh Triệu Quang Thương (sinh năm 1999) và ông Triệu Duyên Đại (sinh năm 1976), cùng trú tại Tổ 9, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình nghe tiếng kêu cứu của chị L chạy đến thì thấy chị L nằm dưới sàn bếp, đầu chảy nhiều máu, còn H thì đang đứng, tay phải vẫn cầm chày gỗ xuôi theo người, anh Thương chạy đến ôm, kéo H ra, ông Đại thì giật chiếc chày gỗ từ tay H ném ra ngoài. Sau đó, anh Triệu Sinh Mừng (sinh năm 1987; trú tại Tổ 9, phường T, thành phố Hòa Bình,

tỉnh Hòa Bình) và anh Dương Tài Sinh kịp thời đưa chị L đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình. Triệu Văn H đã đi đến Công an phường T, thành phố Hòa Bình để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 206/TgT ngày 06/10/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Hòa Bình kết luận:

“ 1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng đầu
- Gãy xương bàn III, IV tay phải
- Vết biến đổi sắc tố da cánh, bàn tay phải

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21%.

3. Đặc điểm vật gây thương tích: Vật tày có thiết diện.”.

Tại Biên bản xác định tỷ lệ thương tích ngày 24/4/2023 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Hòa Bình T tách tỷ lệ phần trăm thương tích của chị Triệu Thị L trên cơ sở Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 206/TgT ngày 06/10/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Hòa Bình như sau:

“- Định chăm thái dương trái có 04 vết thương:

Vết thứ nhất kích thước 4,5cm x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương có thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

Vết thứ hai kích thước 6cm x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương có thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

Vết thứ ba kích thước 4cm x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương có thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

Vết thứ tư kích thước 6cm x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương có thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

- Gãy xương bàn III, IV tay phải. Tỷ lệ tổn thương có thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

- Vết biến đổi sắc tố da cánh, bàn tay trái. Tỷ lệ tổn thương có thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.”

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 7317/KL-KTHS ngày 30/11/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận “trên chiếc chày gỗ...gửi giám định có bám dính dấu vết máu người và là máu của chị Triệu Thị L, không phát hiện thấy dấu vết máu của Triệu Văn H; Dấu vết nghi máu thu tại vị trí số 1 của hiện trường là máu người và là máu của Triệu Thị L”

Về vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 thanh gỗ hình trụ có chiều dài 35cm, bán kính 04cm, bám tạp chất màu đỏ có diện 3 x 6cm, khoảng cách từ điểm cao nhất đến điểm đầu thanh gỗ là 8,1cm; 01 chiếc chổi lau nhà,

cán bằng inox dài 1,2m, lưới chổi làm bằng sợi vải; mẫu tóc, móng tay của chị Triệu Thị L; mẫu tóc, móng tay, tể bào niêm mạc miệng của Triệu Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Triệu Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất sức khỏe và tinh thần với tổng số tiền 150.000.000đ. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 10.000.000đ và tự nguyện nộp số tiền 30.000.000đ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS-P2 ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Trình bày lời luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Triệu Văn H từ 09 đến 10 năm tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị hại Triệu Thị L trình bày: Chị cho rằng chị không có ghen tuông với bị cáo, lời khai của bị cáo H nói chị có ghen tuông là không chính xác. Về hình phạt đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật và xem xét giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe bị xâm hại bao gồm các chi phí khám chữa bệnh và bồi thường tổn thất tinh thần số tiền là 150.000.000đ. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị 10.000.000đ, nay yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan PH Thị K, Triệu Văn Bắc trình bày:

Toàn bộ khoản tiền tự nguyện khắc phục hậu quả là của Triệu Văn H, do bán xe ô tô của mình để khắc phục, nên không có ý kiến gì.

Trình bày lời bào chữa cho bị cáo Triệu Văn H – Các ông Luật sư Nguyễn Thế Quyền, Nguyễn Mạnh Thắng nêu quan điểm:

Đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát, bị cáo thực hiện tội phạm thể hiện sự côn đồ, dùng vật cứng tác động vào vùng trọng yếu trên cơ thể con người, tuy nhiên cần xem xét về tội danh. Tại các lời khai của Triệu Tiến Sinh, Triệu Duyên Đại khi đến thấy bị hại L nằm đó, H vẫn đứng đó, tay cầm chày, mặt nhận thức chủ quan H không có ý thức giết bị hại, nếu H muốn giết bị hại thì có thể đánh thêm nhiều nhát, nhưng H tự ý dừng lại, do đó đề nghị Hội đồng

xét xử xem xét áp dụng quy định tại Điều 16 Bộ luật Hình sự “Tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội”. Việc viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Giết người là có phần khiên cưỡng, mà đó là hành vi Cố ý gây thương tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đồng tình quan điểm của viện kiểm sát về những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề cập, tuy nhiên cần áp dụng việc bị cáo ra đầu thú là Tự thú, lý do ngày 01/10 xảy ra vụ án; ngày 02/10 bị cáo ra tự thú; đến ngày 07/10/2022 mới khởi tố vụ án. Do vậy đề nghị áp dụng thêm điểm R khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường Dân sự: Với số tiền đã tự nguyện khắc phục hậu quả là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) đã đảm bảo theo thương tích mà bị cáo đã gây ra, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho phù hợp.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người bào chữa cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình trong quá trình tiến hành tố tụng, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khác của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2] Xét lời khai của bị cáo Triệu Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, kết luận giám định ADN, kết luận giám định pháp y về thương tích cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 01/10/2022, xuất phát từ mâu thuẫn trong đời sống gia đình, giữa Triệu Văn H và chị Triệu Thị L đã xảy ra cãi, chửi nhau. Trong lúc hai bên cãi chửi và giằng co nhau, H đã dùng tay phải cầm chiếc chày gỗ có sẵn trong gian bếp của gia đình, nhằm vào vùng đầu của chị L đánh 3-4 phát hướng từ trên xuống dưới. Chị L dùng tay ôm đầu nên H đã đánh trúng vào vùng đầu,

bả vai trái, cánh tay trái và cánh tay phải của chị L. Hậu quả, bị hại Triệu Thị L bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21%.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng chiếc chày gỗ là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu trên cơ thể người khác có thể dẫn đến hậu quả chết người, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, song bị cáo thực hiện với lực tác động mạnh, cường độ tấn công liên tục, thể hiện tình côn đồ, hung hãn, mặc dù hậu quả chưa xảy ra, tuy nhiên bị cáo ý thức được và mong muốn, đồng thời bỏ mặc hậu quả xảy ra, nhưng do không kiềm chế được bản thân nên bị cáo đã thực hiện tội phạm, Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Giết người” với tình tiết tăng nặng định khung “có tính chất côn đồ”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa bình truy tố bị cáo theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hậu quả chết người chưa xảy ra là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn còn có phần hạn chế; phạm tội chưa đạt, hậu quả chết người chưa xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xem xét mức hình phạt dưới khung, khi lượng hình, thể hiện lượng khoan hồng của pháp luật, đồng thời tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, để có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét lời bào chữa của các Luật sư, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vấn đề xem xét về tội danh (Cố ý gây thương tích). Hội đồng xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, cường độ tấn công liên tục, thể hiện tính côn đồ, coi thường tính mạng người khác, dùng vật cứng, chắc, là hung khí nguy hiểm tác động vào vùng trọng yếu trên cơ thể con người (vùng đầu), bị cáo ý thức được việc tác động vào những vùng này, có thể dẫn đến chết người, mặc dù hậu quả chưa xảy ra, tuy nhiên bị cáo bỏ mặc và mong muốn hậu quả xảy ra. Do vậy Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng pháp luật, lời bào chữa của các Luật sư là không có căn cứ, không có cơ sở chấp nhận.

Về việc Tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội: Hội đồng xét thấy; Bị cáo thực hiện tội phạm mang tính chất côn đồ, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt, không kiềm chế được bản thân, thực hiện tội phạm với cường độ liên tục, chỉ đến khi có người can ngăn bị cáo mới dừng lại, khi đó hành vi phạm tội của bị cáo là chưa đạt đã hoàn thành. Do đó không có căn cứ để chấp nhận đề nghị của các luật sư,

Về hành vi tự thú: Theo điểm R khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Hội đồng xét thấy, Theo quy định tại Điều 4 Bộ luật hình sự dẫn chiếu; Tự thú là việc người phạm tội tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện.

Đầu thú; là việc người phạm tội sau khi bị phát hiện đã tự nguyện ra trình diện và khai báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi phạm tội của mình.

Trong vụ án này sau khi sự việc xảy ra, tội phạm đã hoàn thành, các nhân chứng đã phát hiện ra vụ việc, sau đó bị cáo mới đi trình diện. Do vậy việc Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Các luật sư đề nghị áp dụng điểm R khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Triệu Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 150.000.000đ gồm chi phí khám chữa, điều trị, chăm sóc, đi lại, bồi thường về tổn thất sức khỏe, tinh thần.

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét thấy các hóa đơn, chứng từ và các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút; Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của bị hại; Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại được chấp nhận gồm:

- Chi phí điều trị từ ngày 01/10/2022 đến ngày 11/10/2022 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình (Tổng số:11 ngày): Tổng số tiền theo các hóa đơn là 22.989.527,82 đồng (làm tròn 22.990.000 đồng)

- Chi phí thuê phương tiện đưa bị hại đến cơ sở khám chữa bệnh và trở về nơi ở: 02 lượt x 500.000đ/lượt = 1.000.000đ.

- Chi phí mất thu nhập thực tế của bị hại: 300.000đ/ ngày x 11 ngày = 3.300.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc: 300.000đ/ngày X 11 ngày = 3.300.000 đồng.

- Chi phí tiền ăn cho 02 người (Bị hại và người chăm sóc người bị hại) trong thời gian điều trị: 02 người X 300.000đ/người/ngày X 11 ngày = 6.600.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 25 tháng lương cơ sở: 25 tháng X 1.490.000đ = 37.250.000 đồng.

Tổng cộng: 74.440.000 đồng (Bảy tư triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn)

Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng và gia đình bị cáo tự nguyện nộp 30.000.000đ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình để khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tổng là 40.000.000 đồng. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 34.440.000 đồng. (Ba mươi tư triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)

[5] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với các dấu vết xây xước, bầm tím trên người bị cáo Triệu Văn H, bị cáo khai là dấu vết do quá trình bị cáo và chị L xô xát, giằng co gây nên, bị cáo không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với bà PH Thị K và anh Triệu Văn Bắc là những người đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại và nộp tiền khắc phục hậu quả tại Cơ quan Thi hành án. Tại phiên tòa đã trình bày đây là khoản tiền của bị cáo, bị cáo tác động để gia đình bồi thường cho bị hại, do đó HĐXX ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với các mẫu vật hoàn lại sau giám định là các mẫu tóc, móng tay của chị Triệu Thị L; mẫu tóc, móng tay, tế bào niêm mạc miệng của Triệu Văn H; 01 chiếc chày gỗ và 01 chiếc chổi lau nhà, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo Triệu Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội “Giết người”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 54; Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 587, 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Triệu Văn H phải bồi thường cho bị hại Triệu Thị L tổng số tiền là: 74.440.000 đồng.

Xác nhận bị cáo Triệu Văn H đã bồi thường 40.000.000đ (trong đó: 10.000.000 đồng đã bồi thường cho bị hại khi bị hại cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình và 30.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000924 ngày 13/4/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình).

Bị cáo Triệu Văn H còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Triệu Thị L số tiền 34.440.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong, bằng giấy màu nâu. Trên bề mặt đề chữ “ Triệu Văn H – phạm tội Giết người, xảy ra ngày 01/10/2022 tại Tổ 9, phường T, TP Hòa Bình”. Trên mép dán có đóng 03 (ba) dấu tròn đỏ niêm phong của Viện khoa học hình sự - Bộ công an (*Dấu mờ nhòe không rõ nét*). Theo biên bản giao nhận vật chứng số 31/BB-GNVC ngày 15/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.720.000đ (làm tròn) án phí dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Túc

Nguyễn Mạnh H

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Phạm Thị Quỳnh Dương

Phan Thị Bích

Nguyễn Thị Nhung

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Trại giam, bị cáo;*
- *Bị hại, người liên quan;*
- *Lưu.*

Nguyễn Mạnh H